

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **152/2020/HS-ST**
Ngày 08-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Chánh
2. Bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 149/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Huỳnh Tấn L, sinh năm 1979 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Ấp 6, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị X; gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; bị cáo có vợ tên Tăng Thị L1, sinh năm 1981 và có 03 người con (gồm: Huỳnh Tấn L2, sinh năm 2006, Huỳnh Thị Mỹ L3, sinh năm 2010 và Huỳnh Tấn L4, sinh năm 2011).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1997, bị cáo Huỳnh Tấn L bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích cho người khác”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

- Năm 2000, bị cáo Huỳnh Tấn L bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

- Năm 2006, bị cáo Huỳnh Tấn L bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18 tháng 11 năm 2019, chuyển tạm giam theo lệnh số 834 ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Biên Hòa; (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Công S, sinh năm 2000; cư trú tại: Phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt tại phiên tòa*).

- *Người làm chứng:* Anh Trần Hồng P, sinh năm 1991; cư trú tại: Phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2019, Huỳnh Tấn L đi bộ lang thang trên đường H đoạn thuộc tổ 32, khu phố 5, phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện căn nhà số C5B của anh Nguyễn Công S (sinh năm 2000, ngụ tại địa chỉ trên), không khóa cửa nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định trên, L lén lút đi vào bên trong nhà anh S thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Team màu đỏ, biển số 60L5-2726 đang dựng ở gần cửa ra vào, trên xe có cắm chìa khóa, L liền dắt chiếc xe ra ngoài sân, nổ máy, điều khiển xe chạy ra đường H hướng về huyện V thì bị anh S phát hiện, truy hô và cùng người dân đuổi theo đến địa phận thuộc xã T thì xe mô tô L đang điều khiển va chạm với xe mô tô khác và ngã xuống đường nên L đã bị anh S cùng người dân bắt giữ, giao cho Công an xã T, huyện V lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để điều tra, xử lý.

Vật chứng gồm:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu TEAM biển số 60L5-2726, số máy: 02175728, số khung: 002541 thu giữ của bị cáo L, là tài sản của anh Nguyễn Công S đang quản lý, sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh S.

- 01 tua vít cán màu vàng đỏ; 01 kim cắt kềm cán màu đỏ đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu BAVAPEN – B42 màu trắng đỏ, thu giữ của bị cáo L, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 382/TCKH-HĐĐG ngày 29/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 chiếc xe mô tô hiệu TEAM biển số 60L5-2726, số máy: 02175728, số khung: 002541, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại 30%, trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Về dân sự: Anh Nguyễn Công S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 149/CT-VKSBH ngày 10/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố Huỳnh Tấn L về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

+ Áp dụng Khoản 1, Điều 173 và điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L từ 10 (mười) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

3. Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

- *Người bị hại trình bày trong hồ sơ vụ án:* Tài sản đã nhận lại nên không yêu cầu gì; đối với trách nhiệm hình sự của bị cáo thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Lời nói sau cùng:* Bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bị hại là anh Nguyễn Công S, người làm chứng là anh Trần Hồng P vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, anh S và anh P đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại Khu phố 5, phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Tấn L đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Team biển số 60L5-2726, trị giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Công S thì bị phát hiện, bắt quả tang chuyển điều tra, xử lý.

- *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo không có nghề nghiệp, mặc dù đang trong độ tuổi lao động nhưng lại lười lao động, không chịu dùng chính sức lao động của mình để tạo thu nhập nuôi sống bản thân mà lại thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 149/CT-VKSBH ngày 10/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Huỳnh Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn thuộc trường hợp được quy định tại điểm h, s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Huỳnh Tấn L để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Người bị hại anh Nguyễn Công S đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu TEAM biển số 60L5-2726, số máy: 02175728, số khung: 002541 là tài sản do anh Nguyễn Công S đang quản lý, sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh S là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 01 tua vít cán màu vàng đỏ; 01 kìm cắt kềm cán màu đỏ đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu BAVAPEN – B42 màu trắng đỏ, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

- Đối với trình bày của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ Khoản 1, Điều 173; điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 11 năm 2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn L 01 tua vít cán màu vàng đỏ; 01 kìm cắt kềm cán màu đỏ đen và 01 chiếc điện thoại di động hiệu BAVAPEN – B42 màu trắng đỏ.

Các vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 3 năm 2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân, thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự ATXH;
- Cơ quan Thi hành án hình sự – Công an thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ – Công an thành phố Biên Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Duyên

